

Số: 134/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 19 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 444/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu C, sinh năm 1993;

Bị đơn: Anh: Vũ Văn T, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Thu C và anh Vũ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con:

Giao cho chị Hoàng Thị Thu C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Ngọc An N, sinh ngày 28 tháng 05 năm 2019 cho đến khi cháu N đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Vũ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu C phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số AA/2023/0000154 ngày 18/11/2023 của Chi cục

Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị C được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- THADS thành phố Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Tuyền